TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-PT
Ngày 03-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thái Hưng.

Các Thẩm phán: Ông Trần Trung Hải, bà Nguyễn Thị Vân.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Tố Uyên - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Hoàng Quốc Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 43/2020/TLPT-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Hoàng Xuân Tr cùng đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2020/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Hoàng Xuân Tr, sinh ngày 08 tháng 3 năm 1999 tại huyện Y, tỉnh Yên Bái;

Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Tày;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hoàng Văn L và bà Nông Thị H;

Vợ: con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 09-04-2020, tại ngoại ngày 29-4-2020; có mặt tại phiên tòa.

2. Dương Ngọc Đ, sinh ngày 07 tháng 02 năm 1985 tại huyện Y, tỉnh Yên Bái;

Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Yên Bái;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Tày;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Dương Đình Đ và bà Phan Thị N;

Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Bàn Văn H, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1966 tại huyện Y, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn L, xã Th, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Dao;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Bàn Văn Tr và bà Đặng Thị Th;

Có vợ là Bàn Thị M và 02 con (lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1986);

Tiền án, tiền sự: Không;

Tạm giữ, tạm giam ngày 12-11-2019, tại ngoại ngày 07-02-2020; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, còn có các bị cáo Hoàng Ba D, Nông Văn H, Đặng Thị T, Ngôn Văn T, Triệu Văn Kh, Phương Cao H không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị (Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 05-11-2019, Hoàng Ba D gọi điện rủ Nông Văn H, Bàn Văn H và Đặng Thị T đi đánh bạc. Hoàng Ba D cùng Hoàng Xuân Tr chở dụng cụ phục vụ việc đánh bạc đến bến thuyền thôn 10, xã Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Tại đây, D cùng với Tr và Bàn Văn H đi cùng thuyền đến đảo của gia đình ông Bàn Văn L (thuộc thôn K, xã Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái) để tổ chức đánh bạc và đánh bạc.

Nông Văn H, Dương Ngọc Đ, Phương Cao H Ngôn Văn T, Triệu Văn Kh, Đặng Thị T cũng đi thuyền từ bến xã Ph, huyện Y, tỉnh Yên Bái đến địa điểm trên để đánh bạc.

Tại đây, Hoàng Ba D đã trải bạt, thảm nỉ phục vụ đánh bạc và phân công

Hoàng Xuân Tr thu phí (gọi là tiền phế) của những người tham gia đánh bạc, phân công Dương Ngọc Đ cầm cái xóc đĩa cho các đối tượng đánh bạc.

Những người trực tiếp tham gia đánh bạc gồm: Đặng Thị T, Ngôn Văn T, Phương Cao H, Triệu Văn Kh, Bàn Văn H, Nông Văn H. Trong đó (T, T1, H1 trực tiếp tham gia chơi xóc đĩa; H chơi xóc đĩa và cầm bảng vị; H1 cầm bảng vị; Kh chơi xóc đĩa và bảng vị).

Hình thức chơi xóc đĩa như sau: Người xóc cái cho 04 quân vị (bằng các đoạn que đóm) vào trong lòng đĩa sau đó úp chiếc bát lên trên và cầm bộ bát đĩa lắc liên tục, nhiều lần để 04 quân vị bên trong xáo trộn rồi đặt bộ bát đĩa xuống mặt chiếu cho những người tham gia đánh bạc lựa chọn "chẵn" hoặc "lẻ" để đặt tiền với tỉ lệ 01 ăn 1, nếu kết quả cả 04 quân vị cùng một màu hoặc 02 cặp quân vị cùng một màu thì quy ước là "chẵn", nếu 03 quân vị cùng một màu và 01 quân vị còn lại khác màu thì quy ước là "lẻ".

Bảng vị được quy ước như sau: Mỗi bảng vị gồm 04 quân bài tú lơ khơ, gồm 1 quân 3 chất đen, 1 quân 3 chất đỏ, 1 quân 4 chất đen và 1 quân 4 chất đỏ, sử dụng các kết quả khi mở bát xóc đĩa làm kết quả chơi bảng vị: 03 quân đen và 01 quân trắng (màu của que đóm) tương ứng quân bài tú lơ khơ số 3 chất đen; 03 quân màu trắng, 01 quân màu đen tương ứng với quân bài tú lơ khơ số 3 chất đỏ; 04 quân đều đen tương ứng với quân bài tú lơ khơ số 4 chất đen; 04 quân đều màu trắng tương ứng với quân bài tú lơ khơ số 4 màu đỏ. Tỉ lệ thắng thua đối với người đặt tiền vào quân bài tú lơ khơ số 3 màu đen hoặc đỏ đều là 1 ăn 3 lần; đặt tiền vào quân bài tú lơ khơ số 4 chất đen hoặc đỏ là 1 ăn 10 lần.

Các đối tượng đánh bạc đến 14 giờ ngày 05-11-2019 thì bị Công an huyện Y, tỉnh Yên Bái bắt quả tang.

- Bị bắt quả tang gồm: Ngôn Văn T và Đặng Thị T;

- Bỏ trốn sau đó ra đầu thú gồm: Hoàng Ba D, Bàn Văn H và Nông Văn H;

- Bỏ trốn và bị bắt theo Quyết định truy nã: Hoàng Xuân Tr

- Bỏ về sau đó được triệu tập đến cơ quan công an gồm: Dương Ngọc Đ, Phương Cao H, Triệu Văn Kh.

Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc gồm: Số tiền 13.800.000đồng; 01 bát sứ có hình hoa văn; 01 đĩa sứ có hình hoa văn; 04 (bốn) quân đóm, một mặt màu đen, một mặt để nguyên (gọi là mặt trắng); 08 (tám) quân bài tú lơ khơ gồm 2 quân 3 bích, 1 quân 3 cơ, 1 quân 3 rô, 1 quân 4 bích, 1 quân 4 rô, 1 quân 4 cơ, 1 quân 4 tép; 01

(một) chiếc bạt một mặt màu xanh, một mặt màu vàng, kích thước 4m x 9,2m; 01 (một) thảm màu ghi kích thước 19,6m x 01m; 30 (ba mươi) chiếc ghế nhựa; 02 chiếc điện thoại cảm ứng nhãn hiệu OPPO.

Hoàng Xuân Tr không xác định được đã thu được cụ thể bao nhiêu tiền phí và cũng chưa đưa lại cho Hoàng Ba D. Tuy nhiên, các bị cáo khai đã nộp cho Tr tổng số tiền phí là 900.000đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2020/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

I. Về tội danh:

- Tuyên bố các bị cáo Hoàng Ba D, Hoàng Xuân Tr và Dương Ngọc Đ phạm tội "Tổ chức đánh bạc".

- Tuyên bố các bị cáo Bàn Văn H, Nông Văn H, Phương Cao H, Ngôn Văn T, Đặng Thị T và Triệu Văn Kh phạm tội "Đánh bạc".

II. Về hình phạt:

1. Hoàng Xuân Tr: Áp dụng các điểm c, d khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hình phạt chính: phạt bị cáo 02 (hai) năm tù, được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ, tạm giam 21 (hai mươi mốt) ngày (từ ngày 09-4-2020 đến ngày 29-4-2020), còn phải chấp hành 01 (một) năm 11 (mười một) tháng 09 (chín) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án;

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo: 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

2. Dương Ngọc Đ: Áp dụng các điểm c, d khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hình phạt chính: Phạt Dương Ngọc Đ 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo: 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

3. Bàn Văn H: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Phạt Bàn Văn Hương 08 (tám) tháng tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 02 (hai) tháng 28 (hai mươi tám) ngày (từ ngày 12-11-2019 đến ngày 07-02-2020), còn phải chấp hành 05 (năm) tháng 02 (hai) ngày. Thời hạn

tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo Hoàng Ba D 01 năm 03 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc"; các bị cáo Nông Văn H, Đặng Thị T, Ngôn Văn T, Triệu Văn Kh, Phương Cao H mỗi bị cáo 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo cùng về tội "Đánh bạc"; quyết định xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo và hướng dẫn thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 03-7-2020, bị cáo Bàn Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình;

Ngày 06-7-2020, bị cáo Hoàng Xuân Tr kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và giảm tiền phạt;

Ngày 13-7-2020, bị cáo Dương Ngọc Đ kháng cáo xin được hưởng án treo và giảm tiền phạt. Tại phiên tòa, bị cáo Đ bổ sung kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bàn Văn H; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hoàng Xuân Tr và Dương Ngọc Đ; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 23/2020/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Giảm một phần hình phạt tù đối với bị cáo Bàn Văn H

- Áp dụng các điểm c, d khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Giảm một phần hình phạt tù đối với bị cáo Hoàng Xuân Tr.

Phạt bị cáo 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng các điểm c, d khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Giảm một phần hình phạt tù đối với bị cáo Dương Ngọc Đ và cho bị cáo hưởng án treo.

Phạt bị cáo 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Giữ nguyên các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị.

* Các bị cáo Dương Ngọc Đ, Hoàng Xuân Tr và Bàn Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như bản án sơ thẩm đã xác định và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo của các bị cáo Dương Ngọc Đ, Hoàng Xuân Tr và Bàn Văn H nộp trong thời hạn quy định tại Điều 333 và đúng thủ tục quy định tại Điều 332 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên hợp lệ và được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều khai báo thành khẩn, lời khai của các bị cáo đã phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và xem xét tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào trưa ngày 05-11-2019 tại đảo Hồ Thác Bà của gia đình ông Bàn Văn L (thuộc thôn K, xã Y huyện Y, tỉnh Yên Bái), Hoàng Ba D, Hoàng Xuân Tr và Dương Ngọc Đ đã có hành vi tổ chức cho Bàn Văn H; Nông Văn H; Ngôn Văn T, Đặng Thị T, Phương Cao H; Triệu Văn Kh đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa và chơi bảng vị. Tổng số tiền dùng vào đánh bạc là 21.400.000đồng.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự, trị an và an toàn xã hội. Toà án cấp sơ thẩm đã quy kết các bị cáo: Bàn Văn H phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự và áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, đầu thú quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Hoàng Xuân Tr phạm tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm c, d khoản 1, khoản 3 Điều 322 của Bộ luật Hình sự và áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Dương Ngọc Đ phạm tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm c, d khoản 1, khoản 3 Điều 322 của Bộ luật Hình sự và áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, người thân thích của bị cáo là người có công với cách mạng (được tặng huân chương

kháng chiến hạng 3 và là liệt sỹ) quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo HĐXX thấy rằng: Sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã tỏ ra thực sự ân hận, hối lỗi về hành vi mà mình đã thực hiện; bị cáo Hoàng Xuân Tr có người thân thích là người có công với nước (ông nội của bị cáo là liệt sỹ); các bị cáo đã nộp xong tiền án phí hình sự sơ thẩm và một phần tiền phạt- thể hiện rõ sự ăn năn hối cải và ý thức tự giác thi hành án. Đây là các tình tiết mới giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho người phạm tội được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự- cần được áp dụng thêm cho các bị cáo.

- Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Bàn Văn H, Hoàng Xuân Tr và Dương Ngọc Đ là phù hợp nên cần được chấp nhận.

- Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Dương Ngọc Đ: Xét thấy: bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính năm 2015 nhưng theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì đã được coi là có nhân thân tốt. Tính chất, mức độ của tội phạm lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội- cần chấp nhận nội dung kháng cáo này của bị cáo cũng có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

- Đối với kháng cáo xin giảm tiền phạt của bị cáo Hoàng Xuân Tr và Dương Ngọc Đ: Xét thấy: Các bị cáo đã thực hiện tội phạm nhằm thu lợi bất chính nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt bổ sung và phạt mỗi bị cáo 20.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo này của các bị cáo.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Cần sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2020/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái theo hướng: Áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bàn Văn H, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hoàng Xuân Tr và Dương Ngọc Đ.

[6] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[7] Các bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

1- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bàn Văn H; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hoàng Xuân Tr và Dương Ngọc Đ. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 23/2020/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bàn Văn H 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam 02 (hai) tháng 28 (hai mươi tám) ngày, còn phải chấp hành 03 (ba) tháng 02 (hai) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Áp dụng các điểm c, d khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân Tr 01 (một) năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam 21 (hai mươi mốt) ngày, còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 09 (chín) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Phạt bị cáo 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng các điểm c, d khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Ngọc Đ 01 (một) năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Phạt bị cáo 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Dương Ngọc Đ cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Y, tỉnh Yên bái để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo

phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Toà án,

Các bị cáo Bàn Văn H, Hoàng Xuân Tr, Dương Ngọc Đ không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT1-TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan HS-NV Công an tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan THA hình sự - CA h.Y;
- TAND h.Yên Bình (3);
- THADS h.Yên Bình;
- UBND xã N, h.Y
- Các bị cáo (3);
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thái Hưng